TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TINH NINH BINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 / 2024/ HS-ST
Ngày: 07 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hà và bà Nguyễn Thị Phương Lan.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trịnh Việt Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/ 2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 46/2024/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Đức V, sinh năm 1992; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: Phố 1B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn V (đã chết) và bà Lại Thị L; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 27/03/2020 của Công an xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội phạt tiền 200.000 đồng về hành vi " Xúc phạm danh dự người khác"; đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023, đến ngày 04/01/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Lại Thị L; sinh năm 1957; trú tại: Phố 1B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1968; trú tại: Phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn C; sinh năm 1974; trú tại: Phố 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Cháu Đoàn Thị Kim S; sinh ngày 17 tháng 4 năm 2007; trú tại: Xóm L, Vân B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Đoàn Đức V; sinh năm 1975; trú tại: Xóm L, Vân B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật của cháu Đoàn Thị Kim S), vắng mặt.

+ Chị Mai Thị T; sinh năm 1978; trú tại: Xóm 10, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Phùng Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Đức V sinh năm 1992, trú tại phố 1B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình và Đoàn Thị Kim S, sinh ngày 17/04/2007, trú tại xóm L Vân B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đều là những người sử dụng ma túy tổng hợp, có quen biết nhau từ trước.

Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2023, Đỗ Đức V sử dụng điện thoại di động Iphone Xsmax lắp số thuê bao 0914157855 nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Đoàn Thị Kim S, hẹn đến nhà nghỉ A35 thuộc phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để cùng nhau sử dụng ma túy, S đồng ý.

Sau đó, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda mang BKS: 50P1- 3995 đi từ nhà đến nhà nghỉ A35. Trên đường đi, V sử dụng điện thoại di động Iphone Xsmax lắp số thuê bao 0914157855 gọi điện cho một người đàn ông không quen biết sử dụng số thuê bao 0937461623 hỏi mua 02 chỉ ma túy loại ketmine, 01 viên ma túy dạng "kẹo" với giá 3.300.000 đồng (trước đây V đi hát karaoke có xin được số điện thoại của người nam thanh niên trên) và hỏi mua 01 chiếc loa, người đàn ông đồng ý, rồi V tiếp tục đi đến nhà nghỉ A35. Khi đến nơi, V gặp ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968, trú tại phố K, thị trấn Y, huyện Y là lễ tân nhà nghỉ, V thuê phòng nghỉ số 302, đồng thời mượn 01 đĩa sứ hình bầu dục, 01 thẻ ATM mang lên phòng 302, rồi V nhắn tin cho Sao đến phòng 302 nhà nghỉ A35.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, người đàn ông gọi điện lại cho V hẹn ra ngã ba đường Quốc lộ 10 gần nhà khách A35 để nhận ma túy và loa. Khi gặp nhau, người đàn ông đưa cho V 01 ba lô màu đen, V mở ngăn bên hông của ba lô kiểm tra thấy có 01 phong bì thư, bên trong phong bì thư có 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, 01 viên ma túy dạng "kẹo" màu trắng và 01 loa loại cầm tay nhãn hiệu HARMAN/KARDOR. V nhận lấy ba lô rồi đưa cho người đàn ông số tiền 3.800.000 đồng gồm 3.300.000 đồng tiền mua ma túy và 500.000 đồng tiền mua chiếc loa. Rồi V mang ba lô lên phòng 302 nhà khách A35.

Tại phòng, V lấy viên ma túy dạng kẹo bẻ 01 phần cho vào miệng nuốt sử dụng, tiếp theo V lấy 01 túi ma túy Ketamine đổ ra đĩa sứ mang vào nhà vệ sinh, dùng bật lửa mang theo từ trước đốt giấy vệ sinh có trong phòng để hơ nóng đĩa sứ. Khi đĩa sứ đã nóng, V bê đĩa ma túy Ketamine ra khỏi nhà vệ sinh, dùng thẻ ATM để miết nhỏ chất ma túy trên đĩa sứ (gọi là xào ma túy), lấy tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cuốn thành ống hút và dùng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu trắng để cố định 02 đầu ống hút. Khi V vừa " xào" ma túy Ketamine xong thì S đến, V đưa phần còn lại viên ma túy dạng "kẹo" mời Sao sử dụng nhưng S nói sẽ sử dụng ma tý dạng "Ke" trước rồi mới sử dụng ma túy dạng "kẹo", V kẻ 02 đường ma túy Ketamine rồi tự sử dụng bằng cách hít ma túy vào trong cơ thể. Tiếp theo, V kẻ 01 đường ma túy Ketamine, bê đĩa mời S sử dụng, S nhận đĩa ma túy từ V, dùng ống hút hít ma túy Ketamine vào trong cơ thể.

Khi V và S đang sử dụng ma túy đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang, tổ công tác đã tiến hành

lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Đức V về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ tại phòng nghỉ 302 các tang vật sau:

- Thu tại ghế gỗ kê sát cửa ra vào: 01 túi nilon màu trắng, khóa zip viền màu đỏ bên trong có chất tinh thể màu trắng được cho vào một phong bì thư dán kín, ký hiệu M1; 01 viên nén màu trắng không xác định hình dạng, kích thước (1,2 x 1) cm, một mặt của viên nén có 2 hình bông hoa, mặt còn lại có chữ VL được cho vào một túi nilon màu trắng, ký hiệu M2; 01 túi nilon màu trắng, có khóa zip viền màu đỏ bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng được cho vào một phong bì thư dán kín, ký hiệu M3; Thu dưới gầm ghế: 01 vỏ phong bì thư, ký hiệu M4.

- Thu tại ghế gỗ kê sát đầu giường: 01 đĩa sứ hình bầu dục, trên đĩa bám dính chất tinh thể màu trắng; ngoài ra trên đĩa có 01 ống hút hình trụ tròn kích thước (15 x 0,3) cm, được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, hai đầu cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu trắng và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcom bank; thẻ và ống hút đều bám dính chất tinh thể màu trắng. Toàn bộ đĩa cùng đồ vật trên đĩa được cho vào một túi niêm phong, ký hiệu M5.

- Ngoài ra thu giữ: 01 loa hình tròn; 01 ba lô màu đen; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Came, bên trong có 13 điếu thuốc; 01 bật lửa gas; 02 chiếc điện thoại di động đều có nhãn hiệu Iphone Xsmax; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda mang BKS: 50P1- 3995.

Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể dạng cục màu trắng trong túi nilon, viên nén màu trắng thu giữ của Đỗ Đức V, ký hiệu M6, M7. Sau đó, gửi trưng cầu giám định chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong các mẫu ký hiệu M3, M5 và mẫu cần giám định ký hiệu M6, M7. Tại Bản kết luận giám định số: 93/KL-KTHS-MT ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

" Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M3, M5 đều là ma túy loại ketamine, lượng ketamine bám dính đều ít, không xác định khối lượng;

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M6 có khối lượng 0,9434 gam, là ma túy loại Ketamine; Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 40; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022.

- Mẫu gửi giám định M7 có khối lượng 0,3618 gam, là ma túy loại MDMA; MDMA là chất ma túy thuộc Danh mục IB, số thứ tự 11; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022."

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiêu Iphone Xsmax màu gold lắp số thuê bao 0852582571 thu giữ của chị Đoàn Thị Kim S. Quá trình điều tra xác định: chiếc điện thoại trên là tài sản của ông Đoàn Đức V, sinh năm 1975 (là bố đẻ của Đoàn Thị Kim S). Ông V đưa cho chị S mượn điện thoại sử dụng từ cuối năm 2023. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại chiếc điện thoại trên cho ông Đoàn Đức V theo quy định pháp luật.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda mang BKS: 50P1-3995 thu giữ của Đỗ Đức V. Quá trình điều tra xác định: xe mô tô BKS: 50P1-3995 là tài sản của bà Lại Thị L, sinh năm 1957 (là mẹ đẻ của Đỗ Đức V), bà L cho Đỗ Đức V mượn xe mô tô nhưng không biết việc V sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho bà Lại Thị L theo quy định pháp luật.

+ Đối với 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M6 = 0,8838 gam là ma túy loại ketamin; M7 = 0,3089 gam là ma túy loại MDMA; 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư niêm phong chứa vỏ túi nilon; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa: 02 túi nilon dùng để đựng chất tinh thể màu trắng và viên nén màu trắng có 01 mặt hình 02 bông hoa, 01 mặt có chữ VL thu giữ ban đầu của Đỗ Đức V; 01 vỏ phong bì thư, ký hiệu M4; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu trắng, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Came, bên trong có 13 điếu thuốc; 01 bật lửa gas; 01 loa hình tròn màu đen ghi chữ "HARMAN/KARDOR"; 01 ba lô màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax lắp số thuê bao 0914157855 thu giữ của Đỗ Đức V, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Y để giải quyết theo vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Đức V chưa thanh toán tiền thuê phòng nghỉ số 302, tuy nhiên ông Phạm Văn C là chủ nhà nghỉ A35 không yêu cầu Đỗ Đức V phải thanh toán số tiền này.

Quá trình điều tra, Đỗ Đức V khai nhận mục đích mua số ma túy loại Ketamine; MDMA là để cùng với Đoàn Thị Kim S sử dụng hết, tuy nhiên khi đang sử dụng dở thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số 47/CT-VKSYK ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Đỗ Đức V ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đỗ Đức V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Đức V với mức án từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 26/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý tài sản thu giữ và vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax và số tiền 200.000 đồng (tờ tiền làm ống hút) đã thu giữ của Đỗ Đức V.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0914157855 và 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M6 = 0,8838 gam là ma túy loại ketamin; M7 = 0,3089 gam là ma túy loại MDMA; 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư niêm phong chứa vỏ túi nilon; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa: 02 túi nilon dùng để đựng chất tinh thể màu trắng và viên nén màu trắng có 01 mặt hình 02 bông hoa, 01 mặt có chữ VL thu giữ ban đầu của Đỗ Đức V; 01 vỏ phong bì thư, ký hiệu M4; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu trắng, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Came, bên trong có 13 điếu thuốc; 01 bật lửa gas; 01 loa hình tròn màu đen ghi chữ "HARMAN/KARDOR"; 01 ba lô màu đen, là vật chứng của vụ án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, song lời khai có trong hồ sơ, xác định bị cáo khai là đúng, đối với tiền thuê phòng nghỉ 302 và 01 chiếc đĩa sứ, 01 thẻ ATM mượn của nhà nghỉ A35 nay chủ nhà nghỉ không yêu cầu bị cáo thanh toán tiền thuê phong và không có nhu cầu nhận lại, nay người liên quan đều không có yêu cầu đề nghị gì.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 26/12/2023; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định về chất ma túy thu giữ tại hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để khẳng định: Tối ngày 26/12/2023, bị cáo V dùng điện thoại nhắn tin rủ S đến nhà nghỉ A35 ở thị trấn Y, huyện Y để đi bay (sử dụng ma túy), S đồng ý, rồi V điều khiển xe mô tô có BKS: 50P1-3995 đi từ nhà đến nhà nghỉ A35. Trên đường đi, V sử dụng điện thoại di động Iphone Xsmax lắp số thuê bao 0914157855 gọi điện cho một người đàn ông không quen biết, sử dụng số thuê bao 0937461623 hỏi mua 02 chỉ ma túy loại ketmine, 01 viên ma túy dạng "kẹo" với giá 3.300.000 đồng (do trước đây V đi hát karaoke có xin được số điện thoại của người này) và hỏi mua 01 chiếc loa, người đàn ông đồng ý, rồi V đi đến nhà nghỉ A35, V gặp ông T là quản lý lễ tân nhà nghỉ A35 thuê phòng nghỉ số 302 và mượn 01 đĩa sứ, 01 thẻ ATM cầm lên phòng nghỉ 302, rồi nhắn tin cho S đến phòng 302 nhà nghỉ A35. Sau đó người đàn ông gọi điện lại cho V hẹn ra ngã ba đường Quốc lộ 10 gần nhà khách A35 để nhận ma túy và loa. V ra gặp người đàn ông này đưa cho V 01 ba lô màu đen, V mở ba lô kiểm tra thấy có 01 phong bì thư, bên trong phong bì thư có 02 túi nilon màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng, 01 viên ma túy dạng "kẹo" màu trắng và 01 loa loại cầm tay. V nhận ba lô rồi đưa cho người đàn ông số tiền 3.800.000 đồng là tiền mua ma túy và tiền mua loa. Sau đó V cầm ba lô lên phòng 302 nhà khách A35.

Tại phòng, V bẻ 01 phần viên ma túy cho vào miệng nuốt, rồi V lấy 01 túi ma túy Ketamine đổ ra đĩa sứ, dùng bật lửa mang theo đốt giấy vệ sinh có trong phòng để hơ nóng đĩa sứ, V dùng thẻ ATM để miết nhỏ chất ma túy trên đĩa, lấy tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và dùng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá cuốn thành ống hút thì S đến, V đưa phần ma túy dạng "kẹo" còn lại mời S nhưng S nói sử dụng ma tý dạng "Ke" trước và sử dụng ma túy dạng "kẹo" sau, V kẻ 02 đường ma túy Ketamine rồi hít ma túy vào trong cơ thể. Sau đó, V kẻ 01 đường ma túy Ketamine, bê đĩa mời S sử dụng, S nhận đĩa ma túy dùng ống hút hít ma túy Ketamine vào trong cơ thể. Khi đang sử dụng ma túy vào khoảng 21 giờ 30 phút,

thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện lập biên bản quả tang và thu giữ đồ vật tại phòng 302 nhà nghỉ A35.

Tại Bản kết luận giám định số: 93/KL-KTHS-MT ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

" Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M3, M5 đều là ma túy loại ketamine, lượng ketamine bám dính đều ít, không xác định khối lượng;

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M6 có khối lượng 0,9434 gam, là ma túy loại Ketamine; Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 40; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022.

- Mẫu gửi giám định M7 có khối lượng 0,3618 gam, là ma túy loại MDMA; MDMA là chất ma túy thuộc Danh mục IB, số thứ tự 11; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022."

Tại Điều 255 Bộ luật hình sự quy định. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

c, Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Như vậy từ những căn cứ và đánh giá nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của V đã chủ động mua ma túy và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy để mời S cùng sử dụng ma túy tại nhà nghỉ A35, khi V và S đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang, tại thời điểm sử dụng ma túy thì S mới 16 tuổi 08 tháng 09 ngày. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ ký hiệu M6 có khối lượng 0,9434 gam, là ma túy loại Ketamine; M7 có khối lượng 0,3618 gam, là ma túy loại MDMA. Do vậy hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung hình phạt đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi, được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Ma túy là hiểm họa, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác khác. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm về ma túy. Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh cho thấy bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không có lại là đối tượng sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo có đơn được chính quyền địa

phương xác nhận về gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có ông nội là ông Đỗ Văn N được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bác là ông Đỗ Văn V được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba, ông Lại Đức T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, ông Lại Xuân Tr là cậu được tặng thưởng Huy chương quân kỳ quyết thắng, là những người có công nên có thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho V. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao 0937461623 là chị Mai Thị N, trú tại xóm 10, xã K, huyện Y. Chị N xác định từ trước đến nay chưa từng kích hoạt, sử dụng số thuê bao trên, bản thân chị N không biết ai đang sử dụng số thuê bao 0937461623 và không quen biết bị cáo V. Bị cáo V khai nhận đây là lần đầu tiên mua ma túy của người đàn ông này nên không biết tên tuổi, địa chỉ người này ở đâu. Do đó, không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 26/12/2023, do S không tham gia vào việc chuẩn bị ma túy, công cụ sử dụng ma túy, không hỗ trợ bị cáo V trong quá trình sử dụng, đưa ma túy vào cơ thể nên hành vi của S không phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với ông T là lễ tân nhà khách A35 đã cho V thuê phòng nghỉ và cho mượn đĩa sứ, thẻ ATM để V làm công cụ sử dụng ma túy. Quá trình điều tra xác định, ông T không biết việc V thuê phòng nghỉ, mượn đĩa sứ, thẻ ATM để sử dụng ma túy. Do đó không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông T.

Đối với ông C là chủ nhà nghỉ A35 đã giao cho ông T làm quản lý lễ tân. Quá trình điều tra xác định ông C không biết việc cho thuê và thuê phòng của V của nhà nghỉ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét đối với ông C. Đối với bà L đã cho V mượn xe mô tô BKS: 50P1-3995, quá trình điều tra, xác định bà L không biết việc V sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho bà L chủ sở hữu là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông C không yêu cầu bị cáo V thanh toán tiền thuê phòng tại nhà nghỉ A35 nên không xem xét giải quyết, còn về chiếc đĩa xứ, thẻ ATM mà bị cáo V mượn do không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax và số tiền 200.000 đồng (tờ tiền làm ống hút) đã thu giữ của bị cáo V, do sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0914157855 (được lắp trong máy) và 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M6 = 0,8838 gam là ma túy loại ketamin; M7 = 0,3089 gam là ma túy loại MDMA; 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư niêm phong chứa vỏ túi nilon; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa: 02 túi nilon dùng để đựng chất tinh thể màu trắng và viên nén màu trắng có 01 mặt hình 02

bông hoa, 01 mặt có chữ VL thu giữ ban đầu của Đỗ Đức V; 01 vỏ phong bì thư, ký hiệu M4; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu trắng, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Came, bên trong có 13 điếu thuốc; 01 bật lửa gas; 01 loa hình tròn màu đen ghi chữ "HARMAN/KARDOR"; 01 ba lô màu đen, đã thu giữ là vật chứng không có giá trị, vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo V bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức V 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 26/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu gold có ốp lưng bằng cao su màu nâu và số tiền 200.000 đồng (tờ tiền làm ống hút) đã thu giữ của Đỗ Đức V.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0914157855 và 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M6 = 0,8838 gam là ma túy loại ketamin; M7 = 0,3089 gam là ma túy loại MDMA; 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư niêm phong chứa vỏ túi nilon; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa: 02 túi nilon dùng để đựng chất tinh thể màu trắng và viên nén màu trắng có 01 mặt hình 02 bông hoa, 01 mặt có chữ VL thu giữ ban đầu của Đỗ Đức V; 01 vỏ phong bì thư, ký hiệu M4; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu trắng, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Came, bên trong có 13 điếu thuốc; 01 bật lửa gas "H-VIỆT"; 01 loa hình tròn màu đen ghi chữ "HARMAN/KARDOR"; 01 ba lô màu đen, là vật chứng của vụ án.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2024 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Đức V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Phong Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung.